

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2021/HS-ST
Ngày 29-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Lâm Anh Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Thắng
2. Ông Nguyễn Minh Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Hà Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với:

Bị cáo: TRIỆU VĂN TH (tên gọi khác: Triệu Văn Th) - Sinh ngày: 05-6-1981 tại huyện V, tỉnh H. Số căn cước công dân: 002081001287, cấp ngày 25 tháng 4 năm 2021 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp. Nơi ĐKKHKT: Thôn Lùng Ch, xã Linh H, huyện V, tỉnh H; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Triệu Văn Ph - Sinh năm 1960 (đã chết); Con bà: Đặng Thị Gh - Sinh năm: 1960; Vợ: Triệu Thị M - Sinh năm: 1993 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo Triệu Văn Th đang tại ngoại theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 81/2021/HSST-QĐ ngày 13-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Hôm nay có mặt.

Bị hại: Anh **Đặng Văn T**, sinh ngày 3-9- 1992; Số CMND 073444790, cấp ngày 20-12-2012, nơi cấp: Công an tỉnh H; Địa chỉ: Thôn Lùng Ch, xã Linh H, huyện V, tỉnh H. Hôm nay có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn Th: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1981; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. Hôm nay có mặt.

Người làm chứng:

1. Chị **Đặng Thị T**, sinh năm 1994. Hôm nay có mặt

2. Anh **Triệu Văn H**, sinh năm 1985. Hôm nay có mặt

3. Anh **Triệu Văn Ph**, sinh năm 1991. Hôm nay có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24-4-2021, Triệu Văn Th - sinh năm 1981 đến nhà Triệu Văn Ph - sinh năm 1991 trú tại thôn Lùng Ch, xã Linh H, huyện V, tỉnh H) chơi. Tại đây có Triệu Văn H - sinh năm 1979, Triệu Văn H - sinh năm 1985 và Đặng Văn T - sinh năm 1992 đang ngồi uống nước ở khu vực bán mái trước cửa nhà. Th vào ngồi uống nước cùng mọi người và nói chuyện với H về việc con trâu của nhà H sang ăn lúa của nhà Th. H và Th có lời qua tiếng lại rồi H bỏ về. Sau đó, Đặng Văn T quay sang nói với Th “Trước đây tao hộ mầy gặt lúa không tính công, nay trâu ăn một tí lúa thì đáng kể gì”. Th nói lại “Trước đây tao đón con hộ mầy cũng không tính toán gì”. Giữa Th và T xảy ra cãi nhau, T cầm một chiếc cốc bằng thủy tinh trên bàn giơ lên dọa ném Th, Th cũng cầm 01 (một) chiếc cốc bằng thủy tinh giơ lên dọa T. Sau đó, cả hai cùng đặt cốc xuống bàn. Th dùng tay đập xuống bàn làm cốc ở trên bàn rơi xuống nền nhà nên Triệu Văn H cúi xuống nhặt các mảnh cốc, chén. Lúc này Th chạy ra khu vực máy xay sát ở phía trước cửa nhà Ph tìm xem có vật gì để đánh nhau với T. Do trời tối nên Th dùng hai tay để sờ tìm thì phát hiện có 01 (một) con dao (Chiều dài 54cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, bản rộng nhất 07cm, chuôi dao bằng gỗ dài 14cm, đường kính 03cm) nên Th cầm con dao và quay lại tìm T. Trong lúc đó, T cũng chạy ra khu vực vườn rau (giáp nhà ông Ph) bẻ 01 (một) đoạn cọc rào bằng gỗ (dài 69 cm, đường kính 03cm, một đầu nham nhở, một đầu chắt vát) để đánh nhau với Th. Cả hai ra trước cửa khu vực sân nhà Ph, T cầm đoạn gậy vụt liên tiếp khoảng 2-3 phát theo hướng từ trên xuống dưới vào người Th. Th giơ tay trái lên ngang đầu để đỡ, đầu cúi xuống, tay phải cầm dao chém ngang từ phải qua trái về phía T, trúng vào vùng thái dương và tai trái. Sau đó, T cầm gậy giơ lên vụt tiếp về phía Th thì Th chém theo hướng ngang từ phải qua trái 01(một) phát, trúng vào mặt trong cánh tay phải của T. T ngã ngửa xuống sân, căng chân phải giơ lên, Th vẫn trong tư thế tay trái giơ lên đỡ đầu, đầu cúi xuống, tay phải khua dao từ trái qua phải trúng 01 (một) phát vào mặt ngoài căng chân phải của T và khua dao ngược lại từ phải qua trái trúng 01 (một) phát vào mu bàn chân phải của T. Thấy T bị ngã và chảy máu, Th dừng lại và vứt dao đi, ngay lúc này Đặng Thị T (sinh năm 1994, vợ của Ph) từ trong nhà chạy ra thấy T nằm ở sân chảy nhiều máu nên đỡ T dậy và gọi mọi người đến giúp T băng bó vết thương, còn Th thì bỏ về nhà. Hậu quả: Đặng Văn T bị thương tích phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện V từ ngày 24-4-2021 đến ngày 04-5-2021, Triệu Văn Th bị thương tích nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định pháp thương tích số 57/TgT ngày 21-5-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh H kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 25% (Hai mươi lăm phần trăm)”.

Tại Bản kết luận giám định số 4008/C09-TT3 ngày 25-6-2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“1. Trên con dao (ký hiệu A1) gửi giám định có bầm dính máu người và là máu của Đặng Văn T.

2. Các mẫu chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường (ký hiệu A2, A3) là máu người và là máu của Đặng Văn T.”

Đối với hành vi của Đặng Văn T dùng gậy đánh Triệu Văn Th. Trong quá trình đánh nhau với Th, T có dùng gậy gỗ để tấn công Th trước, tuy nhiên Th chỉ bị thương nhẹ và không yêu cầu giải quyết đối với T, do vậy không có căn cứ để xem xét xử lý hình sự đối với Đặng Văn T. Ngày 30-08-2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi đánh nhau.

Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) con dao có chiều dài 54cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, bản rộng nhất 07cm, chuôi dao bằng gỗ dài 14cm, đường kính 03cm (dao đã qua sử dụng).

- 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 69cm, đường kính 03cm, một đầu nham nhở, một đầu chặt vát.

- Phần còn lại sau giám định của mẫu chất màu nâu đỏ (ngghi là máu) thu tại hiện trường (ký hiệu A1, A2) và mẫu tóc ghi thu của Đặng Văn T.

Những vật chứng này được chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự quản lý theo quy định.

Về phần dân sự:

Sau khi gây thương tích cho T, bị cáo Th có đến thăm hỏi và đưa cho T số tiền hỗ trợ là 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng).

Đặng Văn T yêu cầu Triệu Văn Th phải bồi thường số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu đồng), bao gồm: Tiền trong thời gian T nằm viện không lao động được là 2.000.000 (Hai triệu đồng); Tiền công người chăm sóc trong thời gian T nằm viện là 2.000.000 (Hai triệu đồng); Tiền ăn trong thời gian nằm viện là 2.000.000 (Hai triệu đồng); Tiền mất thu nhập trong thời gian 03 tháng không lao động được là 12.000.000 (Mười hai triệu đồng) và tiền bồi dưỡng sức khỏe là 22.000.000 (Hai mươi hai triệu đồng), nhưng đến nay Th chưa bồi thường được cho T.

Tại cáo trạng số: 44/CT-VKS- VX ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H. Quyết định truy tố đối với bị cáo Triệu Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Th khai nhận vào khoảng 21 giờ ngày 24-4-2021, tại nhà của Đặng Văn Ph thuộc thôn Lùng Ch, xã Linh H, huyện V, tỉnh H. Do mâu thuẫn cá nhân khi bị Đặng Văn T dùng gậy vụt vào người Th, Triệu Văn Th đã dùng 01 (một) con dao, chuôi dao bằng gỗ dài 14cm, đường kính 03cm) chém theo hướng ngang từ phải qua trái vào Đặng Văn T 04 (bốn) phát, trúng vào vùng thái dương và tai trái, mặt trong cánh tay phải, mặt ngoài cẳng chân phải và mặt mu ngón chân phải. Hậu quả: Đặng Văn T bị thương tích với tỷ lệ thương tật là 25% (Hai mươi năm phần trăm). Bị cáo Th đã bồi thường trước số tiền 1.300.000đ. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để sớm quay về với xã hội.

Bị hại Đặng Văn T thừa nhận lời khai của bị cáo Th tại phiên tòa là đúng. Nay anh T yêu cầu bị cáo Thiệu bồi thường tổng số tiền bao gồm: Tiền trong thời gian T nằm viện không lao động được

- Tiền viện phí: 2.000.000 đ.
- Tiền ăn trong khi nằm điều trị: 2.000.000đ
- Bồi thường mất thu nhập trong thời gian điều trị: 24-4-2021 đến ngày 04-5-2021 = 10 ngày công x 200.000đ/ngày công lao động phổ thông = 2.000.000đ.
- Bồi thường mất thu nhập người chăm sóc trong thời gian điều trị: 24-4-2021 đến ngày 04-5-2021 = 10 ngày công x 200.000đ/ngày công lao động phổ thông = 2.000.000đ.
- Bồi thường mất thu nhập sau thời gian điều trị: 3 tháng x 4.000.000đ công = 12.000.000đ.

- Tiền phục hồi sức khỏe bị giảm rút do thương tích gây ra: 22.000.000đ

Những người làm chứng đã khai tại hồ sơ và tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; lời khai của bị hại; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị với HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Triệu Văn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Văn Th từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ áp dụng: Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; Điều 590; Điều 357 Bộ luật dân sự. Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận các chi phí hợp lý do sức khỏe bị xâm phạm gồm:

Bị cáo Th phải bồi thường cho anh T các khoản khám chữa bệnh, phục hồi sức khỏe như sau

- Bồi thường mất thu nhập trong thời gian điều trị: 24-4-2021 đến ngày 04-5-2021 = 10 ngày công x 200.000đ/ngày công lao động phổ thông = 2.000.000đ.
- Bồi thường mất thu nhập người chăm sóc trong thời gian điều trị: 24-4-2021 đến ngày 04-5-2021 = 10 ngày công x 200.000đ/ngày công lao động phổ thông = 2.000.000đ.
- Bồi thường mất thu nhập sau thời gian điều trị: 2 tháng x 4.000.000đ công = 8.000.000đ.

- Tiền phục hồi sức khỏe bị giảm rút do thương tích gây ra từ 12 tháng lương cơ bản đến 14 tháng lương cơ bản. Từ 25.880.000đ đến 30.000.000đ

Không chấp nhận các khoản, không hợp lý bị hại T đưa ra yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường

- Tiền viện phí: 2.000.000 đ. Vì tiền viện phí: B hiểm xã hội đã thanh toán 13.906.680đ.
- Tiền ăn trông khi nằm điều trị: 2.000.000đ
- Bồi thường mất thu nhập sau thời gian điều trị: 1 tháng x 4.000.000đ công = 4.000.000đ.

Về vật chứng: Áp dụng a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:

- 01 (một) con dao có chiều dài 54cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, bản rộng nhất 07cm, chuôi dao bằng gỗ dài 14cm, đường kính 03cm (dao đã qua sử dụng).

- 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 69cm, đường kính 03cm, một đầu nham nhở, một đầu chặt vát.

- Phần còn lại sau giám định của mẫu chất màu nâu đỏ (nghi là máu) thu tại hiện trường (ký hiệu A1, A2) và mẫu tóc ghi thu của Đặng Văn T.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 9- 9 - 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H).

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận tại phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị L thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H vắng mặt Chủ tọa phiên tòa công bố luận cứ bào chữa có quan điểm bào chữa cho bị cáo Triệu Văn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Như VKS truy tố là đúng, bị cáo Th chưa có tiền án, tiền sự, có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, phạm tội do bị kích động về tinh thần, đã bồi thường một phần cho bị hại, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; bị cáo thuộc dân tộc ít người, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn đề nghị HĐXX. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, e khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Th 30 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật. Đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Th theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Bị cáo Th có quan điểm nhất trí với quan điểm của người bào chữa được công bố tại phiên tòa.

Quyền của bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Th nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo Thiệu xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt, để giáo dục, cải tạo tại cộng đồng, sửa chữa lỗi lầm sống cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện

hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Triệu Văn Th thừa nhận vào khoảng 21 giờ ngày 24-4-2021, tại nhà của Đặng Văn Ph thuộc thôn Lũng Ch, xã Linh H, huyện V, tỉnh H. Do mâu thuẫn cá nhân với Đặng Văn T, khi bị T dùng gây vut vào người Triệu Văn Th đã dùng 01 (một) con dao chuôi dao bằng gỗ dài 14cm, đường kính 03cm chém theo hướng ngang từ phải qua trái vào Đặng Văn T 04 (bốn) phát, trúng vào vùng thái dương và tai trái, mặt trong cánh tay phải, mặt ngoài cẳng chân phải và mặt mu ngón chân phải. Hậu quả: Đặng Văn T bị thương tích với tỷ lệ thương tật là 25% (Hai mươi năm phần trăm). Lời nhận tội của bị cáo Th khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; người làm chứng, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; biên bản thực nghiệm điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như bản cáo trạng đã truy tố và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Bị cáo Th thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, dùng hung khí nguy hiểm, có tính côn đồ đánh vào bị hại với tỷ lệ thương tật là 25%, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo Th là người có đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Triệu Văn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, là phù hợp với quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đưa ra tại phiên tòa là đúng người, đúng tội.

Tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm...;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này; ”

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thiệu không có.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và quá trình điều tra, bị cáo Th chưa có tiền án, tiền sự, đã bồi thường một phần cho bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình thuộc hộ nghèo là dân tộc thiểu số do vậy bị cáo Thiệu được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình, theo quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Triệu Văn Th đã trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ để xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, dẫn đến hậu quả bị hại T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 25%. Hành vi của bị cáo Th gây ra không chỉ gây thiệt hại về sức khỏe người khác mà còn gây mất trật tự an ninh chính trị, hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy HĐXX cần lên một bản án nghiêm minh để bị cáo có thời gian rèn luyện, tu dưỡng bản thân trong trại cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung loại tội phạm này theo khung hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Th đã bồi thường cho bị hại T số tiền 1.300.000đ. Nay bị hại T yêu cầu bị cáo Th bồi thường tổng các khoản khám chữa bệnh với số tiền: 40.000.000đ.

[7] HĐXX xét thấy cần chấp nhận thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm gồm các khoản:

[8] Bị cáo Th phải bồi thường cho anh T bồi thường các khoản khám chữa bệnh, phục hồi sức khỏe như sau

[9] Bồi thường mất thu nhập trong thời gian điều trị: 24-4-2021 đến ngày 04-5-2021 = 10 ngày công x 200.000đ/ngày công lao động phổ thông = 2.000.000đ.

[10] Bồi thường mất thu nhập người chăm sóc trong thời gian điều trị: 24-4-2021 đến ngày 04-5-2021 = 10 ngày công x 200.000đ/ngày công lao động phổ thông = 2.000.000đ.

[11] Bồi thường mất thu nhập sau thời gian điều trị: 2 tháng x 4.000.000đ tiền công = 8.000.000đ.

[12] Tiền phục hồi sức khỏe bị giảm rút do thương tích gây ra từ 12 tháng lương cơ bản 17.880.000đ

[13] Tổng các khoản: 29.880.000đ

[14] Xác định bị hại T cũng có một phần lỗi dùng gậy đánh trước bị cáo Th dẫn đến bị cáo Th cần dao đánh lại gây thương tích cho T, khi thiệt hại xảy ra T phải chịu một phần lỗi tương ứng số tiền: 5.000.000đ nên bị cáo Th còn phải bồi thường phần còn lại là: 29.880.000đ - 5.000.000đ = 24.880.000đ – 1.300.000đ còn lại là: 23.580.000đ bị cáo Th phải bồi thường cho bị hại T.

[15] *"Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều*

[16] HĐXX không chấp nhận khoản tiền bị hại đưa ra yêu cầu bị cáo Th bồi thường, không phù hợp với thực thể khám chữa bệnh của bị hại T

[17] Không chấp nhận các khoản không hợp lý bị hại T đưa ra yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường

[18] Tiền viện phí: 2.000.000 đ. Vì tiền viện phí: Bảo hiểm xã hội đã thanh toán 13.906.680đ.

[19] Tiền ăn trong khi nằm điều trị: 2.000.000đ

[20] Bồi thường mất thu nhập sau thời gian điều trị: 1 tháng x 4.000.000đ công = 4.000.000đ.

[21] Theo quy định Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; Điều 590; Điều 357 Bộ luật dân sự.

[22] Về vật chứng:

[23] *Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:*

[24] 01 hộp giấy niêm phong bên trong có 01 (một) con dao có chiều dài 54cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, bản rộng nhất 07cm, chuôi dao bằng gỗ dài 14cm, đường kính 03cm (dao đã qua sử dụng).

[25] 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 69cm, đường kính 03cm, một đầu nham nhỡ, một đầu chặt vát.

[26] Phần còn lại sau giám định của mẫu chất màu nâu đỏ (nghỉ là máu) thu tại hiện trường (ký hiệu A1, A2) và mẫu tóc ghi thu của Đặng Văn T.

[27] *(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 9 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H).*

[28] Theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[29] Về án phí: Bị cáo Triệu Văn Th có đơn xin miễn giảm án phí. Do vậy bị cáo có đủ điều kiện được miễn tòa bộ án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

[30] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 48; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Áp dụng khoản 1 Điều 584; Điều 590; Điều 357 Bộ luật dân sự.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Tuyên bố xử: Bị cáo Triệu Văn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Triệu Văn Th 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Triệu Văn Th phải bồi thường cho bị hại Đặng Văn T; Địa chỉ: thôn Lùng Ch, xã Linh H, huyện V, tỉnh H số tiền 23.580.000đ (hai ba triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) (Gồm tiền: Công lao động, tiền phục hồi sức khỏe, tiền mất thu nhập của người điều trị và người chăm sóc)

"Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

[3] Về vật chứng tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:

- 01 hộp giấy niêm phong bên trong có 01 con dao có chiều dài 54cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, bản rộng nhất 07cm, chuôi dao bằng gỗ dài 14cm, đường kính 03cm (dao đã qua sử dụng).

- Phần còn lại sau giám định của mẫu chất màu nâu đỏ (ngghi là máu) thu tại hiện trường (ký hiệu A1, A2) và mẫu tóc ghi thu của Đặng Văn T, được niêm phong trong 01 hộp giấy có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia.

- 01 đoạn gậy gỗ dài 69cm, đường kính 03cm, một đầu nham nhở, một đầu chặt vát, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 9 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H).

[4] Về án phí: Bị cáo Triệu Văn Th được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch.

[5] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29-9-2021). Người bào chữa vắng biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện V;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp H;
- Thi hành án huyện V;
- Lưu hs, hstha, vp.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lâm Anh Luyện